

CỤC PHÁT HÀNH VÀ KHO QUÝ

SO SÁNH VÀ THUYẾT MINH NHỮNG ĐIỂM KHÁC NHAU GIỮA DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ THÔNG TƯ 17/2014/TT-NHNN QUY ĐỊNH VỀ PHÂN LOẠI, ĐÓNG GÓI, GIAO NHẬN KIM KHÍ QUÝ, ĐÁ QUÝ

Ghi chú: Chỉ trích dẫn những điều khoản sửa đổi, bổ sung. Phần chữ in nghiêng là phần sửa đổi, bổ sung.

Thông tư 17/2014/TT-NHNN	Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung	Thuyết minh
Điều 2. Đối tượng áp dụng 1. Các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (sau đây gọi tắt là Ngân hàng Nhà nước), bao gồm: Cục Phát hành và Kho quỹ, Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các đơn vị có liên quan khác.	Điều 2. Đối tượng áp dụng 1. Các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (sau đây gọi tắt là Ngân hàng Nhà nước), bao gồm: Cục Phát hành và Kho quỹ, <i>Sở Giao dịch, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tại các Khu vực (sau đây gọi tắt là Ngân hàng Nhà nước Khu vực)</i> và các đơn vị có liên quan khác.	Sửa đổi tên gọi và chức năng nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy của Ngân hàng Nhà nước theo Nghị định 26/2025/NĐ-CP.
Điều 5. Danh mục phân loại 3. Phân loại chất lượng: Các loại hoặc phân loại trên lại được phân theo chất lượng. a) Kim khí quý: Phân theo hàm lượng kim loại quý trên 75%; từ 30% đến 75%; dưới 30%. b) Đá quý: Phân thành loại I, loại II, loại III, loại IV.	Điều 5. Danh mục phân loại 3. Phân loại chất lượng: Các loại hoặc phân loại trên lại được phân theo chất lượng. a) Kim khí quý: Phân theo hàm lượng kim loại quý trên 75%; từ 30% đến 75%; dưới 30%. b) Đá quý: <i>Phân theo TCVN 5855:2017.</i>	Sửa đổi cho phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia hiện hành về phân loại đá quý (TCVN 5855:2017 về Đá quý – Thuật ngữ và phân loại)
Điều 6. Xác định số lượng, khối lượng, kích cỡ, chất lượng kim khí quý, đá quý 2. Xác định khối lượng, kích cỡ: a) Các loại kim khí quý: Xác định khối lượng theo đơn vị đo pháp định là kilôgam (kg), gam (g), miligam (mg) hoặc lượng, đồng cân (chỉ), phân. $\frac{1}{10} \text{ phân} = \frac{1}{100} \text{ chỉ} = \frac{1}{100} \text{ lượng} = 0,375 \text{ mg}$	Điều 6. Xác định số lượng, khối lượng, kích cỡ, chất lượng kim khí quý, đá quý 2. Xác định khối lượng, kích cỡ: “a) Các loại kim khí quý: Xác định khối lượng theo đơn vị đo pháp định là kilôgam (kg), gam (g), miligam (mg) hoặc lượng, đồng cân (chỉ), phân. $1 \text{ phân} = \frac{1}{10} \text{ chỉ} = \frac{1}{100} \text{ lượng} = 0,375 \text{ g}$	Sửa đổi đảm bảo việc quy đổi phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia về vàng thương phẩm (TCVN 7054:2014 về vàng thương phẩm – Yêu cầu kỹ thuật).
3. Xác định chất lượng: a) Các loại kim khí quý: Xác định theo tỷ lệ phần trăm	3. Xác định chất lượng: a) Các loại kim khí quý: Xác định theo tỷ lệ phần trăm	Sửa đổi đảm bảo việc quy đổi phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia về Đá quý (TCVN 5855:2017, Đá quý - Thuật ngữ và phân loại), ban hành năm 2017.

(%) nguyên chất kim loại quý. b) Các loại đá quý: Xác định chất lượng căn cứ vào thành phần hóa học, giá trị sử dụng để phân ra loại I, loại II, loại III, loại IV theo TCVN 5855:1994, Đá quý - Thuật ngữ và phân loại.	(%) nguyên chất kim loại quý. b) Các loại đá quý: Xác định chất lượng căn cứ vào thành phần hóa học, giá trị sử dụng để phân loại theo TCVN 5855:2017, Đá quý - Thuật ngữ và phân loại.	
Điều 7. Đóng gói, niêm phong 1. Các loại kim khí quý, đá quý (trừ vàng miếng quy định tại Khoản 3 Điều này) được đóng gói trong túi nilon và ghim (hoặc khâu, dán) miệng túi, ngoài túi phải gói bằng hai lớp giấy dày, bền chắc. Riêng đối với các loại đá quý, đồ trang sức và đồ mỹ nghệ phải được lót bông, vải hoặc giấy mềm và đựng trong hộp cứng để đề phòng sây sát, hư hỏng. Đồ trang sức và đồ mỹ nghệ phải được đóng gói từng chiếc hoặc từng bộ. Nếu giống nhau về chất lượng và khối lượng thì đóng gói 10 chiếc thành 1 bộ, 10 bộ thành 1 gói. Trong gói hoặc hộp phải có phiếu kiểm định, bảng kê, ngoài gói hoặc hộp phải niêm phong; trên niêm phong ghi rõ: Loại, phân loại, số lượng, khối lượng, chất lượng, họ tên và chữ ký của tổ trưởng tổ giao nhận (sau đây gọi tắt là tổ trưởng), thủ kho tiền, ngày, tháng, năm đóng gói, niêm phong.	Điều 7. Đóng gói, niêm phong 1. Các loại kim khí quý, đá quý (trừ vàng miếng quy định tại Khoản 3 và vàng nguyên liệu quy định tại Khoản 3a Điều này) được đóng gói trong túi nilon và ghim (hoặc khâu, dán) miệng túi, ngoài túi phải gói bằng hai lớp giấy dày, bền chắc. Riêng đối với các loại đá quý, đồ trang sức và đồ mỹ nghệ phải được lót bông, vải hoặc giấy mềm và đựng trong hộp cứng để đề phòng sây sát, hư hỏng. Đồ trang sức và đồ mỹ nghệ phải được đóng gói từng chiếc hoặc từng bộ. Nếu giống nhau về chất lượng và khối lượng thì đóng gói 10 chiếc thành 1 bộ, 10 bộ thành 1 gói. Trong gói hoặc hộp phải có phiếu kiểm định, bảng kê, ngoài gói hoặc hộp phải niêm phong; trên niêm phong ghi rõ: Loại, phân loại, số lượng, khối lượng, kích cỡ, chất lượng, họ tên và chữ ký của tổ trưởng tổ giao nhận (sau đây gọi tắt là tổ trưởng), thủ kho tiền, ngày, tháng, năm đóng gói, niêm phong.	- Sửa đổi, bổ sung trường hợp loại trừ việc đóng gói được quy định tại Khoản 1 Điều 7 Thông tư 17 để phù hợp với việc sửa đổi khoản 3 và bổ sung khoản 3a tại Điều 7. - Bổ sung nội dung “kích cỡ” trên niêm phong để thuận tiện cho việc theo dõi, kiểm kê.
2. Một hoặc nhiều gói, hộp cùng loại, phân loại và cùng chất lượng đóng vào một hộp gỗ, hoặc hộp tôn, hoặc hộp kim loại không gỉ, có niêm phong, kẹp chì. Trên niêm phong hộp phải ghi rõ số lượng gói, hộp; khối lượng và chất lượng của các gói, hộp; họ tên và chữ ký của tổ trưởng và thủ kho tiền; ngày, tháng, năm đóng gói, niêm phong.	2. Một hoặc nhiều gói, hộp cùng loại, phân loại và cùng chất lượng đóng vào một hộp kim loại không gỉ, có niêm phong, kẹp chì. Trên niêm phong hộp phải ghi rõ số lượng gói, hộp; khối lượng, kích cỡ, chất lượng của các gói, hộp; họ tên và chữ ký của tổ trưởng và thủ kho tiền; ngày, tháng, năm đóng gói, niêm phong.	- Sửa đổi việc đóng vào hộp gỗ, hộp tôn, hộp kim loại thành đóng vào một hộp kim loại không gỉ cho thống nhất trong việc đóng gói. - Bổ sung nội dung “kích cỡ” trên niêm phong để thuận tiện cho việc theo dõi, kiểm kê.
3. Vàng miếng cùng khối lượng, chất lượng, ký mã hiệu sau khi kiểm nhận phải được đóng vào hộp hoặc túi nilon trong suốt theo lô, mỗi lô gồm 100 hoặc bội số của 100, tối đa là 500 miếng (trường hợp vàng miếng không đủ lô được đóng gói vào hộp hoặc túi nilon tương tự như đối với vàng miếng đủ lô và ghi rõ	3. Vàng miếng cùng khối lượng, chất lượng, ký mã hiệu sau khi kiểm nhận phải được đóng vào hộp hoặc túi nilon trong suốt theo lô, mỗi lô gồm 100 hoặc bội số của 100, tối đa là 500 miếng (trường hợp vàng miếng không đủ lô được đóng gói vào hộp hoặc túi nilon tương tự như đối với vàng miếng đủ lô và ghi rõ số lượng vàng miếng trên	Sửa đổi, bổ sung quy định về việc niêm phong vàng miếng trong trường hợp không thành lập tổ giao nhận.

số lượng vàng miếng trên niêm phong). Hộp đựng vàng miếng là loại hộp bằng kim loại không gỉ, kích thước phù hợp với số lượng vàng theo lô, trong lót vải nhung, cạnh mặt trên của hộp có 02 khuy để thuận tiện cho việc khóa, niêm phong, kẹp chì. Trong mỗi hộp hoặc túi phải có bảng kê số hiệu, ký hiệu của các miếng vàng trong hộp hoặc túi. Ngoài hộp hoặc túi được niêm phong, trên niêm phong ghi đầy đủ các yếu tố theo quy định tại Khoản 1 Điều này.	niêm phong). Hộp đựng vàng miếng là loại hộp bằng kim loại không gỉ, kích thước phù hợp với số lượng vàng theo lô, trong lót vải nhung, cạnh mặt trên của hộp có 02 khuy để thuận tiện cho việc khóa, niêm phong, kẹp chì. Trong mỗi hộp hoặc túi phải có bảng kê số hiệu, ký mã hiệu của các miếng vàng trong hộp hoặc túi. Ngoài hộp hoặc túi được niêm phong, <i>trên niêm phong phải ghi rõ: Loại, phân loại, số lượng, khối lượng, chất lượng; họ tên, chữ ký của hai người kiểm nhận, đóng gói; ngày, tháng, năm đóng gói, niêm phong.</i>	
	<i>3a. Mỗi thỏi vàng nguyên liệu được đựng trong 1 túi nilon riêng biệt. Các thỏi vàng nguyên liệu cùng khối lượng, chất lượng sau khi kiểm nhận phải được đóng vào hộp theo lô, mỗi lô gồm 5 hoặc bội số của 5, tối đa là 25 thỏi (trường hợp vàng nguyên liệu không đủ lô được đóng gói vào hộp tương tự như đối với vàng nguyên liệu đủ lô và ghi rõ số lượng thỏi trên niêm phong).</i> <i>Hộp đựng vàng nguyên liệu dạng thỏi là loại hộp bằng kim loại không gỉ, kích thước phù hợp với số lượng vàng theo lô, trong lót vải nhung, cạnh mặt trên của hộp có 02 khuy để thuận tiện cho việc khóa, niêm phong, kẹp chì.</i> <i>Trong mỗi hộp phải có giấy chứng nhận chất lượng của nhà sản xuất hoặc đơn vị kiểm định, bảng kê số hiệu, ký hiệu của các thỏi vàng trong hộp. Ngoài hộp được niêm phong, trên niêm phong phải ghi rõ: Loại, phân loại, số lượng, khối lượng, chất lượng theo giấy chứng nhận của nhà sản xuất hoặc đơn vị kiểm định; họ tên, chữ ký của hai người kiểm nhận, đóng gói; ngày, tháng, năm đóng gói, niêm phong.</i>	Bổ sung quy cách đóng gói, niêm phong vàng nguyên liệu do giao nhận theo thỏi và không thành lập tổ giao nhận.
	<i>3b. Người có tên, chữ ký trên giấy niêm phong phải chịu trách nhiệm về túi, gói, hộp kim khí quý, đá quý đã niêm phong.</i>	Bổ sung Khoản 3b quy định về trách nhiệm của người đóng gói, niêm phong.
Điều 8. Tổ giao nhận 1. Việc phân loại, kiểm định, đóng gói, giao nhận kim khí quý, đá quý phải do tổ giao nhận thực hiện.	Điều 8. Tổ giao nhận 1. Việc phân loại, kiểm định, đóng gói, giao nhận kim khí quý, đá quý phải do tổ giao nhận thực hiện, <i>trừ trường</i>	Bổ sung quy định không thành lập tổ giao nhận trong trường hợp phân loại, kiểm định, đóng gói, giao nhận vàng miếng, vàng nguyên liệu của NHNN. Theo quy định tại Thông tư 17, thủ kho là một thành phần của tổ

	hợp phân loại, kiểm định, đóng gói, giao nhận vàng miếng, vàng nguyên liệu quy định tại mục 3 Chương III Thông tư này.	giao nhận phải đến các địa điểm giao, nhận vàng như sân bay, địa điểm gia công vàng miếng của NHNN để thực hiện nhiệm vụ. Quy định này gây khó khăn trong việc bố trí nhân sự tại Chi cục PH&KQ vì ngoài việc giao, nhận vàng, Chi Cục PH&KQ còn phải thực hiện nhiệm vụ thường xuyên xuất nhập tiền mặt với khối lượng lớn. Mặt khác, việc kiểm định vàng nguyên liệu được thực hiện trong các đợt gia công vàng miếng của NHNN, không phải trong khi giao nhận vàng nguyên liệu nên không cần có thành phần thợ kiểm định. Trong khi đó, hiện nay, việc giao nhận tiền mặt, tài sản quý, giấy tờ có giá của NHNN (theo Thông tư 01/2014/TT-NHNN) được thực hiện bởi người được ủy quyền của cấp có thẩm quyền. Việc giao nhận thông qua người được ủy quyền đã được kiểm chứng hiệu quả trong công tác giao nhận tiền mặt và các loại tài sản của NHNN trong nhiều năm. Vàng miếng, vàng nguyên liệu là tài sản quý của Nhà nước, có đặc điểm tương đồng về mặt giá trị và yêu cầu an toàn nên có thể áp dụng cơ chế quản lý tương tự, đảm bảo thống nhất trong hoạt động tác nghiệp của NHNN. Người được ủy quyền giao nhận được thủ trưởng đơn vị giao nhiệm vụ bằng văn bản. Khi thực hiện giao nhận có lập biên bản giao nhận, kiểm tra, ký niêm phong theo quy định. Ngoài ra, quy định việc giao nhận thông qua người ủy quyền đáp ứng yêu cầu đơn giản hóa quy trình, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý của NHNN. Việc phân loại, đóng gói là một phần trong việc giao nhận nói chung. Do đó, trong trường hợp không thành lập tổ giao nhận vàng miếng, vàng nguyên liệu khi giao nhận thì cũng không cần thành lập tổ giao nhận cho việc phân loại, đóng gói.
2. Thẩm quyền thành lập tổ giao nhận: a) Tại Ngân hàng Nhà nước: - Cục trưởng Cục Phát hành và Kho quỹ quyết định thành lập tổ giao nhận của kho tiền Trung ương tại Hà Nội (kho tiền I); - Chi cục trưởng Chi cục Phát hành và Kho quỹ quyết	2. Thẩm quyền thành lập tổ giao nhận: a) Tại Ngân hàng Nhà nước: - Cục trưởng Cục Phát hành và Kho quỹ quyết định thành lập tổ giao nhận của kho tiền Trung ương tại Hà Nội (kho tiền I); - Chi cục trưởng Chi cục Phát hành và Kho quỹ quyết	Sửa đổi tên gọi và chức năng nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy của Ngân hàng Nhà nước theo Nghị định 26/2025/NĐ-CP.

định thành lập tổ giao nhận của kho tiền Trung ương tại thành phố Hồ Chí Minh (kho tiền II); - Giám đốc Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định thành lập tổ giao nhận tại đơn vị mình.	định thành lập tổ giao nhận của kho tiền Trung ương tại thành phố Hồ Chí Minh (kho tiền II); - <i>Giám đốc Sở Giao dịch, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Khu vực</i> quyết định thành lập tổ giao nhận tại đơn vị mình.	
Điều 9. Trách nhiệm của các thành viên tổ giao nhận 5. Các thành viên tổ giao nhận có trách nhiệm giữ bí mật về tài sản, số liệu và thực hiện theo đúng quy trình giao nhận kim khí quý, đá quý quy định tại Thông tư này.	Điều 9. Trách nhiệm của các thành viên tổ giao nhận 5. Các thành viên tổ giao nhận có trách nhiệm giữ bí mật về tài sản, số liệu <i>theo quy định của pháp luật</i> và thực hiện theo đúng quy trình giao nhận kim khí quý, đá quý quy định tại Thông tư này.	Sửa đổi để đảm bảo việc giữ bí mật thông tin về tài sản, số liệu trong phạm vi quy định.
Điều 12. Quy trình nhận kim khí quý, đá quý theo hình thức nguyên niêm phong 1. Tổ trưởng thực hiện kiểm soát đầy đủ giấy tờ hợp pháp, hợp lệ đối với tài sản nhận như quy định tại Khoản 1 Điều 11 Thông tư này. Người giao hiện vật theo niêm phong phải có bảng kê chi tiết các hiện vật, tên từng hiện vật; số lượng, chất lượng và khối lượng của hiện vật (nếu xác định được). 2. Tổ giao nhận chứng kiến và hướng dẫn người giao tự đóng gói, hộp, niêm phong các hiện vật. Trong gói, hộp có bảng kê và biên bản giao nhận kèm theo. Biên bản giao nhận lập theo mẫu tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này, có ghi rõ nhận theo gói, hộp niêm phong. Niêm phong ghi rõ: đơn vị giao, người giao, họ tên, chữ ký của người đóng gói, hộp niêm phong (thuộc bên giao); ngày, tháng, năm giao, người giao ký. Người có tên trên niêm phong chịu trách nhiệm về số lượng, chất lượng và khối lượng hiện vật trong gói, hộp đã niêm phong. Đơn vị nhận theo gói, hộp nguyên niêm phong không chịu trách nhiệm về số lượng, chất lượng và khối lượng hiện vật trong gói, hộp đã niêm phong.	Điều 12. Quy trình nhận kim khí quý, đá quý theo hình thức nguyên niêm phong 1. Tổ trưởng thực hiện kiểm soát đầy đủ giấy tờ hợp pháp, hợp lệ đối với tài sản nhận như quy định tại Khoản 1 Điều 11 Thông tư này. Người giao hiện vật theo niêm phong phải có bảng kê chi tiết các hiện vật, tên từng hiện vật; số lượng, chất lượng, <i>kích cỡ</i>, khối lượng của hiện vật (nếu xác định được). 2. Tổ giao nhận chứng kiến và hướng dẫn người giao tự đóng gói, hộp, niêm phong các hiện vật. Trong gói, hộp có bảng kê và biên bản giao nhận kèm theo. Biên bản giao nhận lập theo mẫu tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này, có ghi rõ nhận theo gói, hộp niêm phong. Niêm phong ghi rõ: đơn vị giao, người giao, họ tên, chữ ký của người đóng gói, hộp niêm phong (thuộc bên giao); ngày, tháng, năm giao, người giao ký. Người có tên trên niêm phong chịu trách nhiệm về số lượng, chất lượng, <i>kích cỡ</i>, khối lượng hiện vật trong gói, hộp đã niêm phong. Đơn vị nhận theo gói, hộp nguyên niêm phong không chịu trách nhiệm về số lượng, chất lượng, <i>kích cỡ</i>, khối lượng hiện vật trong gói, hộp đã niêm phong.	Bổ sung nội dung “kích cỡ” trên niêm phong để thuận tiện cho việc theo dõi, kiểm kê và đảm bảo tính chặt chẽ trong việc phân định trách nhiệm về tài sản.
Điều 15. Giao kim khí quý, đá quý đã kiểm định	Điều 15. Giao kim khí quý, đá quý đã kiểm định	Bỏ quy định về yêu cầu Giấy giới thiệu để giảm thủ tục

1. Khi giao kim khí quý, đá quý phải có đầy đủ các loại giấy tờ sau: a) Lệnh xuất kho của cấp có thẩm quyền Ngân hàng Nhà nước, tổ chức tín dụng; b) Phiếu xuất kho; c) Giấy giới thiệu, giấy ủy quyền của người nhận, đơn vị nhận (nếu nhận thay); d) Chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu của người nhận.	1. Khi giao kim khí quý, đá quý phải có đầy đủ các loại giấy tờ sau: a) Lệnh xuất kho của cấp có thẩm quyền Ngân hàng Nhà nước, tổ chức tín dụng; b) Phiếu xuất kho; c) <i>Giấy ủy quyền của người nhận, đơn vị nhận (nếu nhận thay);</i> d) <i>Thẻ căn cước hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu của người nhận</i>	hành chính. Đồng thời, thay thế “Chứng minh nhân dân” bằng “Thẻ căn cước”/“Thẻ căn cước công dân” để đảm bảo phù hợp với Khoản 2, Khoản 3 Điều 46 Luật Căn cước 2023
Điều 17. Nhận vàng miếng, vàng nguyên liệu 2. Ngân hàng Nhà nước nhận sản phẩm vàng miếng gia công từ vàng nguyên liệu theo hợp đồng gia công vàng miếng giữa Ngân hàng Nhà nước với đơn vị gia công thực hiện kiểm đếm và nhận theo miếng nguyên bao bì của đơn vị gia công. 3. Ngân hàng Nhà nước nhận vàng nguyên liệu theo hợp đồng nhập khẩu (trong trường hợp Ngân hàng Nhà nước trực tiếp nhập khẩu) hoặc giấy tờ khác theo quy định (trong trường hợp Ngân hàng Nhà nước không trực tiếp nhập khẩu) thực hiện nhận theo gói, kiện nguyên niêm phong của nhà sản xuất. 4. Khi nhận vàng miếng, vàng nguyên liệu đối với các trường hợp quy định tại Khoản 1, 2, 3 Điều này, tổ trưởng phải thực hiện kiểm soát đầy đủ giấy tờ hợp pháp, hợp lệ đối với tài sản. Các giấy tờ bao gồm: văn bản xác nhận giao dịch mua, bán vàng miếng giữa Ngân hàng Nhà nước với tổ chức tín dụng, doanh nghiệp; giấy ủy quyền của cấp có thẩm quyền đơn vị giao; chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu của người giao và các giấy tờ cần thiết khác.	Điều 17. Nhận vàng miếng, vàng nguyên liệu 2. Ngân hàng Nhà nước nhận sản phẩm vàng miếng gia công từ vàng nguyên liệu theo hợp đồng gia công vàng miếng giữa Ngân hàng Nhà nước với đơn vị gia công thực hiện kiểm đếm và nhận theo miếng nguyên bao bì của đơn vị gia công. <i>Đơn vị gia công chịu trách nhiệm với Ngân hàng Nhà nước về chất lượng vàng miếng đã gia công theo hợp đồng ký với Ngân hàng Nhà nước cho đến khi Ngân hàng Nhà nước bán hoặc kiểm định đạt chất lượng đối với số vàng này.</i> 3. Ngân hàng Nhà nước nhận vàng nguyên liệu theo hợp đồng nhập khẩu (trong trường hợp Ngân hàng Nhà nước trực tiếp nhập khẩu) hoặc giấy tờ khác theo quy định (trong trường hợp Ngân hàng Nhà nước không trực tiếp nhập khẩu) <i>thực hiện nhận theo thời.</i> 4. Khi nhận vàng miếng, vàng nguyên liệu đối với các trường hợp quy định tại Khoản 1, 2, 3 Điều này, <i>người nhận phải có giấy ủy quyền của cấp có thẩm quyền, người nhận phải kiểm soát đầy đủ giấy tờ hợp pháp, hợp lệ đối với tài sản.</i> Các giấy tờ bao gồm: <i>Văn bản xác nhận giao dịch/Hợp đồng mua, bán, gia công vàng miếng, nhập khẩu vàng nguyên liệu giữa Ngân hàng Nhà nước với tổ chức tín dụng, doanh nghiệp, đối tác; giấy ủy quyền của cấp có thẩm quyền đơn vị giao; thẻ căn cước hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu của người giao và các giấy tờ cần thiết khác.</i>	(i) Bổ sung trách nhiệm của đơn vị gia công về vàng miếng gia công theo hợp đồng với NHNN. (ii) Sửa đổi bổ sung quy định về giao nhận vàng nguyên liệu theo thời để đảm bảo tính chính xác và kịp thời phát hiện sai sót (nếu có). (iii) - Bổ sung quy định về người nhận vàng miếng, vàng nguyên liệu phải có giấy ủy quyền của cấp có thẩm quyền và phải kiểm soát các giấy tờ khi nhận tài sản khi không thành lập tổ giao nhận trong trường hợp nhận vàng miếng, vàng nguyên liệu. - Bổ sung văn bản xác nhận giao dịch mua, bán, gia công vàng miếng, nhập khẩu vàng nguyên liệu giữa Ngân hàng Nhà nước với tổ chức tín dụng, doanh nghiệp, đối tác; - Thay thế ‘chứng minh nhân dân’ bằng ‘thẻ căn cước’/‘thẻ căn cước công dân’ để đảm bảo phù hợp với Khoản 2, Khoản 3 Điều 46 Luật Căn cước 2023.
Điều 18. Giao vàng miếng, vàng nguyên liệu	Điều 18. Giao vàng miếng, vàng nguyên liệu	- Sửa đổi để đảm bảo phù hợp với phương thức giao

2. Ngân hàng Nhà nước giao vàng nguyên liệu cho đơn vị gia công để gia công thành vàng miếng theo hợp đồng gia công vàng miếng giữa Ngân hàng Nhà nước với đơn vị gia công thực hiện giao theo gói, kiện nguyên niêm phong của nhà sản xuất. Đơn vị gia công kiểm tra khối lượng và kiểm định chất lượng vàng nguyên liệu do Ngân hàng Nhà nước giao để gia công thành vàng miếng dưới sự chứng kiến và giám sát của Ngân hàng Nhà nước. 4. Khi giao vàng miếng, vàng nguyên liệu đối với các trường hợp quy định tại Khoản 1, 2, 3 Điều này phải có đầy đủ các giấy tờ theo quy định tại Khoản 1 Điều 15 Thông tư này và văn bản xác nhận giao dịch mua, bán vàng miếng giữa Ngân hàng Nhà nước với tổ chức tín dụng, doanh nghiệp.	2. Ngân hàng Nhà nước giao vàng nguyên liệu cho đơn vị gia công để gia công thành vàng miếng theo hợp đồng gia công vàng miếng giữa Ngân hàng Nhà nước với đơn vị gia công thực hiện <i>giao theo thời</i>. Đơn vị gia công kiểm tra khối lượng và kiểm định chất lượng vàng nguyên liệu do Ngân hàng Nhà nước giao để gia công thành vàng miếng dưới sự chứng kiến và giám sát của Ngân hàng Nhà nước. 4. Khi giao vàng miếng, vàng nguyên liệu đối với các trường hợp quy định tại Khoản 1, 2, 3 Điều này phải có đầy đủ các giấy tờ theo quy định tại Khoản 1 Điều 15 Thông tư này và văn bản xác nhận giao dịch/<i>Hợp đồng mua, bán, gia công vàng miếng, xuất khẩu vàng nguyên liệu</i> giữa Ngân hàng Nhà nước với tổ chức tín dụng, doanh nghiệp, <i>đối tác</i>.	nhận khi nhận vàng nhập khẩu giữa Ngân hàng Nhà nước và bên giao (xé niêm phong của nhà sản xuất để kiểm đếm theo thời). - Bổ sung văn bản xác nhận giao dịch mua, bán, gia công vàng miếng, xuất khẩu vàng nguyên liệu giữa Ngân hàng Nhà nước với tổ chức tín dụng, doanh nghiệp, đối tác.
Điều 19. Trách nhiệm của các đơn vị có liên quan thuộc Ngân hàng Nhà nước 1. Cục Phát hành và Kho quỹ có trách nhiệm: a) Tổ chức thực hiện việc giao nhận vàng miếng, vàng nguyên liệu của Ngân hàng Nhà nước tại kho tiền I theo quy định tại Điều 17, Điều 18 Thông tư này. b) Phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện thủ tục hải quan, thủ tục nhận vàng nhập khẩu của Ngân hàng Nhà nước theo hợp đồng và bộ chứng từ giao dịch giữa Ngân hàng Nhà nước với đối tác nước ngoài tại sân bay, bến cảng, nhà ga. c) Hướng dẫn quy trình giao, nhận vàng miếng theo miếng nguyên bao bì và giao, nhận vàng nguyên liệu theo hình thức nguyên niêm phong tại Ngân hàng Nhà nước. d) Hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện Thông tư này.	Điều 19. Trách nhiệm của các đơn vị có liên quan thuộc Ngân hàng Nhà nước 1. Cục Phát hành và Kho quỹ có trách nhiệm: a) Tổ chức thực hiện việc giao nhận vàng miếng, vàng nguyên liệu của Ngân hàng Nhà nước tại kho tiền I theo quy định tại Điều 17, Điều 18 Thông tư này. b) Phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện thủ tục hải quan, thủ tục nhận vàng nhập khẩu của Ngân hàng Nhà nước theo hợp đồng và bộ chứng từ giao dịch giữa Ngân hàng Nhà nước với đối tác nước ngoài tại sân bay, bến cảng, nhà ga. c) Hướng dẫn <i>quy trình giao, nhận vàng miếng, vàng nguyên liệu</i> tại Ngân hàng Nhà nước. d) Hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện Thông tư này.	Sửa đổi do không thực hiện giao nhận vàng nguyên liệu theo hình thức nguyên niêm phong.
3. Vụ Kiểm toán nội bộ có trách nhiệm hướng dẫn kiểm soát việc tổ chức thực hiện trong hệ thống Ngân hàng Nhà nước.	3. <i>Thanh tra Ngân hàng Nhà nước</i> có trách nhiệm hướng dẫn kiểm soát việc tổ chức thực hiện trong hệ thống Ngân hàng Nhà nước.	Sửa đổi tên gọi và chức năng nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy của Ngân hàng Nhà nước theo Nghị định

		26/2025/NĐ-CP.
Điều 20. Trách nhiệm của tổ chức tín dụng 1. Tổ chức tín dụng căn cứ TCVN 5855:1994, Đá quý - Thuật ngữ và phân loại, các TCVN sửa đổi, bổ sung, thay thế TCVN 5855:1994 (nếu có) và các quy định tại Thông tư này để ban hành quy trình nội bộ và tổ chức thực hiện việc phân loại, đóng gói, giao nhận kim khí quý, đá quý trong hệ thống của mình.	Điều 20. Trách nhiệm của tổ chức tín dụng 1. Tổ chức tín dụng căn cứ <i>TCVN 5855:2017</i> , Đá quý - Thuật ngữ và phân loại, các TCVN sửa đổi, bổ sung, thay thế <i>TCVN 5855:2017</i> (nếu có) và các quy định tại Thông tư này để ban hành quy trình nội bộ và tổ chức thực hiện việc phân loại, đóng gói, giao nhận kim khí quý, đá quý trong hệ thống của mình.	Sửa đổi để đảm bảo phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia hiện hành về Đá quý, Thuật ngữ và phân loại
Điều 22. Trách nhiệm tổ chức thi hành Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Phát hành và Kho quỹ, Giám đốc Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước, Thủ trưởng các đơn vị liên quan thuộc Ngân hàng Nhà nước, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc (Giám đốc) tổ chức tín dụng chịu trách nhiệm tổ chức thi hành Thông tư này./.	Điều 22. Trách nhiệm tổ chức thi hành Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Phát hành và Kho quỹ, <i>Giám đốc Sở Giao dịch</i> , Thủ trưởng các đơn vị liên quan thuộc Ngân hàng Nhà nước, <i>Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Khu vực</i> , Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc (Giám đốc) tổ chức tín dụng chịu trách nhiệm tổ chức thi hành Thông tư này./.	Sửa đổi tên gọi và chức năng nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy của Ngân hàng Nhà nước theo Nghị định 26/2025/NĐ-CP.
Phụ lục II - Yêu cầu cung cấp Số CMND/Hộ chiếu của Bên nhận - Lý do, căn cứ giao, nhận (theo quyết định/lệnh) - Các thành phần ký biên bản giao nhận: Người giao, Tổ trưởng tổ giao nhận, thợ kỹ thuật, thủ kho tiền, kế toán, thủ trưởng đơn vị nhận.	Phụ lục II - Yêu cầu cung cấp Số <i>CC/CCCD/Hộ chiếu</i> của Bên nhận. - Lý do, căn cứ giao, nhận (theo quyết định/lệnh, <i>hợp đồng/...</i>) - Các thành phần ký biên bản giao nhận: Người giao, Tổ trưởng tổ giao nhận/ <i>hoặc người được ủy quyền</i> , thợ kỹ thuật (<i>nếu có</i>), thủ kho tiền, kế toán, thủ trưởng đơn vị nhận. - Ghi chú: (*) Mẫu này áp dụng trong trường hợp nhận kim khí quý, đá quý. Trường hợp giao kim khí quý, đá quý lập Biên bản giao nhận xuất...(1)...giao...(2)... và thành phần ký tên trên biên bản giao nhận lần lượt là: người nhận, thủ kho tiền, kế toán, Thủ trưởng đơn vị giao. <i>Trường hợp không thành lập Tổ giao nhận, thành phần ký tên trên biên bản giao/nhận lần lượt là: người được ủy quyền giao (hoặc nhận), người nhận (hoặc giao), kế toán, Thủ trưởng đơn vị giao (hoặc nhận). Trường hợp không có thợ kỹ thuật thì bỏ trống</i>	- Thay thế “Chứng minh nhân dân” bằng “Thẻ căn cước công dân” hoặc “Thẻ căn cước” để đảm bảo phù hợp với Khoản 2, Khoản 3 Điều 46 Luật Căn cước 2023 - Bổ sung một số văn bản làm căn cứ giao, nhận. - Thay đổi để nêu rõ các thành phần ký biên bản giao nhận trong trường hợp không thành lập tổ giao nhận hoặc không có thợ kỹ thuật. - Bổ sung ghi chú hướng dẫn phần chữ ký của các thành phần giao nhận trường hợp không thành lập tổ giao nhận hoặc không có thợ kỹ thuật.

	<i>phần chữ ký của thợ kỹ thuật.</i>	
--	--------------------------------------	--

CỤC PHÁT HÀNH VÀ KHO QUỸ